

M, ngày 14 tháng 8 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 122/2023/TLST-DS ngày 15 tháng 5 năm 2023.

**XÉT THẤY**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

1.1. Nguyên đơn: Ông **Bùi Quốc V**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: đường L, khu vực X, phường T, quận B, thành phố Cần Thơ.

*Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:* Ông **Vũ Cao H**, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Khu vực B, phường P, quận M, thành phố Cần Thơ. (Giấy ủy quyền ngày 13/5/2023).

1.2. Bị đơn: Ông **Bùi Văn Ch**, sinh năm 1964.

Bà **Nguyễn Thị Bé P**, sinh năm 1965.

Địa chỉ: L, Khu vực X, phường T, quận B, TP. Cần Thơ.

*Đại diện theo ủy quyền của bị đơn:* Anh **Phạm Ngọc T**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: khu vực T, phường P, quận M, thành phố Cần Thơ. (Giấy ủy quyền ngày 26/5/2023).

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự nguyên đơn Ông **Bùi Quốc V** và bị đơn ông **Bùi Văn C**, bà **Nguyễn Thị Bé P**.

Ông **Bùi Văn C** và bà **Nguyễn Thị Bé P** tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho ông **Bùi Quốc V** đối với diện tích đất 85,8m<sup>2</sup> loại đất ODT + CLN (trong đó, có 47,8m<sup>2</sup> đất ODT, diện tích trong HLATGT: 20,0m<sup>2</sup> đất CLN), tại vị trí A theo Bản trích đo địa chính số 782/TTKTTNMT ngày 01/8/2023 của Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên Môi trường TP.Cần Thơ, là

phần đất thuộc thửa 845, TĐĐ số 80, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH11465 cấp ngày 3/12/2021 đứng tên ông Nguyễn Minh T (đã chỉnh lý sang tên cho ông Bùi Văn C ngày 7/10/2022), đất tọa lạc tại khu vực B, phường P, quận M, thành phố Cần Thơ.

Các đương sự có trách nhiệm liên hệ cơ quan nhà nước có thẩm quyền để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định pháp luật.

Kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền căn cứ quyết định của Tòa án cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các bên đương sự theo quy định pháp luật.

(Đính kèm Bản trích đo địa chính số 782/TTKTTNMT ngày 01/8/2023 của Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ).

- Về chi phí tố tụng: chi phí xem xét, thẩm định, trích đo địa chính:

Ông Bùi Quốc V tự nguyện chịu số tiền đo đạc thẩm định tại chỗ, lấy trích đo là 7.591.920 đồng. Đã nộp đủ và đã chi xong.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Bùi Văn C và bà Nguyễn Thị Bé P mỗi người phải nộp số tiền án phí sơ thẩm là 75.000 đồng (Bảy mươi lăm ngàn đồng).

Ông Bùi Quốc V được nhận lại số tiền 300.000 đồng, là tiền tạm ứng án phí vụ án dân sự sơ thẩm đã nộp, theo biên lai thu số 0003569 ngày 15/5/2023 của Chi Cục thi hành án Dân sự quận M, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự
- VKS Q. M;
- Cơ quan THADSQ.M;
- TAND TPCT;
- Lưu hs.

**THẨM PHÁN**

**Lưu Thị Hồng Nương**